

Số: /KLTT-SGDĐT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2023

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**chuyên ngành công tác quản lý, thực hiện chương trình giáo dục**  
**phổ thông cấp tiểu học - CTGDPT 2018 (mới) và CTGDPT 2006**

Thực hiện Quyết định số 208/QĐ-SGDĐT ngày 05/4/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thanh tra công tác quản lý, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018), đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá CTGDPT 2006 các nhà trường thuộc các cấp học trong 02 năm học (2021-2022 và 2022-2023);

Căn cứ báo cáo kết quả của Đoàn thanh tra ngày 26-5/2023; Đối chiếu quy định của pháp luật về thanh tra, các quy định khác của pháp luật có liên quan và hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT về thực hiện CTGDPT 2018, sách giáo khoa mới, CTGDPT 2006; Giám đốc Sở GDĐT kết luận thanh tra, cụ thể như sau:

**Phần thứ nhất: KHÁI QUÁT CHUNG**

1. Nội dung thanh tra chuyên ngành công tác quản lý, thực hiện đồng thời cả hai (02) chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018 và CTGDPT 2006) được thực hiện trên quy mô 05 đơn vị trường thuộc cấp học tiểu học của 05 huyện trên địa bàn tỉnh, bao gồm:

- Trường Tiểu học Lạc Nghiệp, huyện Thuận Nam;
- Trường Tiểu học Bà Râu, huyện Thuận Bắc;
- Trường Tiểu học Mỹ Sơn B, huyện Ninh Sơn;
- Trường Tiểu học Vĩnh Hy, huyện Ninh Hải;
- Trường Tiểu học Ninh Quý, huyện Ninh Phước.

2. Năm học 2021-2022, 2022-2023 diễn ra trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid-19 đã cơ bản được kiểm soát trên phạm vi cả nước và toàn tỉnh (riêng với năm học 2021- 2022 vẫn trong tình hình dịch bệnh còn khá phức tạp, đến 14/02/2022 toàn cấp học mới chuyển sang hình thức học trực tiếp và phải kéo dài thời gian kết thúc năm học đến tháng 7/2022 để đảm bảo kiến thức theo chương trình giáo dục cấp học, cho các em tiếp tục vào năm học mới 2022-2023).

3. Trong từng nhà trường, từ cán bộ quản lý đến đội ngũ thầy giáo, cô giáo (cá nhân, tổ chức, bộ phận...) cơ bản đã nguyên cứu, quán triệt các yêu cầu cả về nhận thức và nội dung thực hiện đồng thời 02 chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018, CTGDPT 2006), đặc biệt đối với thực hiện CTGDPT 2018 và Sách Giáo khoa (SGK) mới theo lộ trình đổi mới căn bản toàn diện giáo dục, đào tạo.

## Phần thứ hai: KẾT QUẢ THANH TRA

**Phân tích, tổng hợp: Các loại hồ sơ, sổ sách, biên bản, dữ liệu, số liệu (cả hồ sơ giấy và số hóa) phản ánh cách thức, quy trình quản lý thực hiện nhiệm vụ năm học, nhiệm vụ nhà trường các cấp độ (từ CBQL, đến Tổ chuyên môn, bộ phận, GV, NV) để tác động giáo dục đối với chủ thể học sinh (sản phẩm giáo dục) và việc đo lường, định lượng đánh giá trong từng nội dung, quy trình và trên tổng thể số tiết học theo CTGDPT tương ứng với quy mô lớp học từng nhà trường. Cụ thể:**

*Biểu phân tích 1. Xác định với từng nội dung, nhiệm vụ (đúng, đủ, cách thức, quy trình).*

TT	Nội dung nhiệm vụ (1)	Thể hiện: Quản lý thực hiện của nhà trường (CBQL).			Thể hiện: Quản lý, thực hiện của Tổ chuyên môn, bộ phận.			KTNB (8)	Sơ kết, tổng kết, Hội thảo. (9)
		Thể thức, tính pháp lý. (2)	Hiệu lực (thời gian). (3)	Đối tượng thực hiện. (4)	Thể thức, tính pháp lý. (5)	Hiệu lực (thời gian). (6)	Đối tượng thực hiện. (7)		
1 ...	-KH phát triển nhà trường. -KH GD (Nhà trường, Tổ, khối) -KH đổi mới PPDH, KTĐG -KH kiểm tra nội bộ. ... - Sổ hợp toàn thể HĐ. -Sổ hợp giao ban CBQL, Liên tịch... - Sổ hợp Tổ, khối chuyên môn.								

*Biểu phân tích 2. Xác định vị trí, vai trò, nhiệm vụ của “cá nhân, tổ chức” trong thực hiện nhiệm vụ năm học, nhiệm vụ nhà trường thông qua việc xây dựng, thực hiện các Kế hoạch để có tính khả thi cao (phát huy được trí tuệ của cá nhân, tập thể trong đơn vị “quy chế dân chủ cơ sở trong đơn vị sự nghiệp giáo dục”).*

TT	Nội dung nhiệm vụ (thể hiện bằng kế hoạch-KH).	Quy trình quản lý thực hiện cấp trường (của cán bộ quản lý: HT, PHT)					Quy trình quản lý thực hiện cấp Tổ chuyên môn, bộ phận và GV, NV				KTNB (đo lường, đánh giá kết quả)	
		CBQL (HT, PHT)	HĐ tư vấn	Tổ chuyên môn (theo môn)	Bộ phận (TB, TV, CNTT ...)	CBQL (HT, PHT, CT HĐT)	GV, NV	Bộ phận	Tổ chuyên môn	GV, NV	Thường xuyên	Định kỳ
	XD (dự thảo).	Lấy ý kiến và điều chỉnh	Lấy ý kiến đến GV.	Lấy ý kiến đến NV.	Tổng hợp, điều chỉnh, bổ sung, ban hành chính thức hoặc quay lại HĐ tư vấn một lần nữa (nếu cần thiết) trước	XD cho cá nhân.	XD cho bộ phận.	Xây dựng cho Tổ, bộ phận và phê duyệt cho cá nhân.	Thực hiện.	Tổ chuyên môn và báo cáo kết quả cho CBQL	Cấu tạo thành cuộc KT trong kế hoạch KTNB và do nhà trường	

	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	khi ban hành và triển khai đến Tổ, bộ phận, GV, NV. (6)	(7)	(8)	(9)	(10)	theo từng tháng. (11)	thực hiện. (12)
1												
...												

*Biểu phân tích 3. Số liệu được khảo sát khoa học GV, NV (100% trên từng trường) về trách nhiệm cá nhân trong thực hiện, thể hiện vị trí, vai trò, nhiệm vụ được pháp luật về giáo dục quy định (Luật, Điều lệ...) và nhà trường phân công, giao nhiệm vụ trong từng năm học.*

TT	Trường	Ts. GV, NV được khảo sát	Đạt mục đích tương tác	Ghi chú
1	TH Lạc Nghiệp (TN)	56	Đạt mục đích	
2	TH Mỹ Sơn B (NS)	07	nt	
3	TH Bà Râu (TB)	38	nt	
4	TH Vĩnh Hy (NH)	15	nt	
5	TH Ninh Quý (NP)	23	nt	
<b>Tổng</b>		<b>139</b>		Rất ít ý kiến đóng góp xây dựng nội dung các KH thể hiện trong hồ sơ, biên bản các cuộc họp, kể cả HS số hóa.

*Biểu phân tích 4. Số liệu về Tổng thể số tiết học theo CTGDPT tương ứng với quy mô khối, lớp trong từng trường, từng năm học mà mục tiêu đổi mới PPDH-KTĐG của 02 chương trình (GDPT 2018, GDPT 2006) hướng tới, nhà quản lý giáo dục phải đạt được, đo lường, định lượng được.*

TT	Trường	NH 2021-2022		NH 2022-2023		Tổng số tiết học (02 năm học được thanh tra)	Mục tiêu ĐM PPDH- KTĐG	Thực tế
		Ts. Lớp	Ts. Tiết học (≥)	TS. Lớp	Ts. Tiết học (≥)			
1	TH Lạc Nghiệp (TN)	49	49.735	50	50.750	100.485	100%	Chưa định lượng, đo lường được
2	TH Mỹ Sơn B (NS)	05	5.075	05	5.075	<b>10.150</b>	100%	nt
3	TH Bà Râu (TB)	24	24.360	24	24.360	<b>48.720</b>	100%	nt
4	TH Vĩnh Hy (NH)	13	13.195	14	14.210	<b>27.405</b>	100%	nt
5	TH Ninh Quý (NP)	14	14.210	14	14.210	<b>28.420</b>	100%	nt
<b>Tổng</b>						<b>215.180</b>		

Trên cơ sở kết quả phân tích, tổng hợp từ hồ sơ, dữ liệu, số liệu và kết quả làm việc trực tiếp, kết quả thanh tra ở các cấp độ quản lý trong từng nhà trường, cụ thể như sau:

**I. Quản lý, thực hiện của cán bộ quản lý nhà trường (Vị trí, vai trò, nhiệm vụ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng) đối với CTGDPT 2018, SGK mới (các khối Lớp 1, Lớp 2, Lớp 3), đối với CTGCPT 2006 (các khối Lớp 4, Lớp 5).**

**1. Tổ chức quán triệt, nghiên cứu các văn bản chỉ đạo về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa mới (CTGDPT 2018, SGK) đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3, các hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh (KTĐG) trong nhà trường:**

- Các nhà trường đã tổ chức quán triệt các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý trong các cuộc họp chuyên môn hàng tuần, định kỳ tháng đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên về các vấn đề liên quan đến thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, SGK mới đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3, các hình thức tổ chức dạy học và KTĐG.

- Lưu trữ đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở, Phòng để thực hiện.

**2. Lựa chọn và sử dụng sách giáo khoa mới:**

- Trong 02 năm học 2020-2021, 2022-2023 các nhà trường thực hiện quy trình lựa chọn sách giáo khoa mới đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 cơ bản đảm bảo theo đúng quy định của Thông tư số 01/2020/TT-BGDĐT ngày 30/01/2020 của Bộ GDĐT hướng dẫn việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông, Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh Ninh Thuận (Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 của UBND tỉnh ban hành về tiêu chí lựa chọn SGK sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh), Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

- Thực hiện việc tuyên truyền về danh mục SGK nhà trường chọn sử dụng đến học sinh, cha mẹ học sinh, các cấp chính quyền địa phương.

**3. Bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên và phân công giáo viên giảng dạy, thực hiện chương trình, SGK mới:**

- Các nhà trường đã ưu tiên lựa chọn đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có kinh nghiệm, chuyên môn vững vàng tham gia đầy đủ các khóa bồi dưỡng, tập huấn về thực hiện chương trình, SGK mới đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3 do Bộ, Sở tổ chức và thực hiện việc tập huấn lại cho đội ngũ giáo viên của nhà trường, đồng thời cũng là lực lượng cốt cán trong quá trình sinh hoạt, trao đổi chuyên môn; 100% đội ngũ giáo viên được phân công giảng dạy, thực hiện chương trình, SGK mới đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3 đã được bồi dưỡng, tập huấn theo yêu cầu, tham gia đủ 9 module theo quy định.

- Chưa thể hiện đầy đủ các yêu cầu trong quản lý, thực hiện nội dung này theo hồ sơ, dữ liệu “Biểu phân tích 1” các mục chính (1), (2), (5), (9).

**4. Xây dựng kế hoạch giáo dục (phân phối chương trình các môn học, chuyên đề, chủ đề, liên môn, kế hoạch sử dụng trang thiết bị đồ dùng dạy học) theo định hướng giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh đối với 02 chương trình GDPT 2018 (Lớp 1, Lớp 2, Lớp 3) và GDPT 2006 (Lớp 4, Lớp 5):**

- Các nhà trường, từ đầu các năm học đã triển khai, tổ chức thực hiện việc xây dựng, phê duyệt kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, kế

hoạch giáo dục của tổ chuyên môn theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; về cơ bản đảm bảo các yêu cầu, hướng dẫn của Bộ, Sở, Phòng và phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện cụ thể của từng nhà trường. Tuy nhiên kế hoạch xây dựng vẫn chậm so với thời gian áp dụng ngay sau khai giảng năm học mới.

- 05/05 trường được thanh tra, nội dung đổi mới PPDH- KTĐG thực hiện đổi mới với các khối, lớp thuộc chương trình GDPT 2006 được tích hợp trong Kế hoạch giáo dục năm học. Nội dung hoạt động đều được triển khai đến tất cả các tổ chuyên môn, giáo viên và nhân viên trong toàn trường. Tổ chức thể nghiệm chuyên đề một số môn học để thảo luận về việc đổi mới PPDH và KTĐG nhằm chia sẻ kinh nghiệm dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Hầu hết các trường thiết lập hồ sơ đủ đúng quy định và được lưu trữ bằng văn bản giấy và Office 365 một cách có khoa học, dễ tra cứu.

- Tuy nhiên, chưa thể hiện đầy đủ các yêu cầu trong quản lý, thực hiện nội dung này theo hồ sơ, dữ liệu “*Biểu phân tích 1*” các mục chính (3), (4), (5), (6), (8), (9). Chưa thể hiện rõ sự cần thiết và mang tính chuyên môn sâu, cũng như việc đo lường, định lượng, đánh giá ở khâu KTNB “*Biểu phân tích 2*” các mục chính (2), (3), (4), (5), (6), (9), (11), (12).

### **5. Tổ chức thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh:**

- Các trường tổ chức thực hiện nhiệm vụ đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học bằng nhiều cách thức, mức độ khác nhau, chuyển tải các yêu cầu, nội dung đã được triển khai, tập huấn về đổi mới, kỹ thuật dạy học đến tổ chuyên môn, giáo viên để áp dụng vào từng tiết dạy phù hợp với đặc thù môn học.

- Đối với những khối thực hiện chương trình 2006, nhà trường đã chỉ đạo các tổ khối thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực, có nội dung chỉ dẫn việc cập nhật một số kiến thức bổ sung vào chương trình lớp 5 tạo tiền đề cho HS trong việc tiếp cận nội dung chương trình lớp 6 (CTGDPT 1018).

- Tuy nhiên, chưa thể hiện đầy đủ các yêu cầu trong quản lý, thực hiện nội dung này theo hồ sơ, dữ liệu “*Biểu phân tích 1*” các mục chính (1), (2), (3), (4), (8), (9). Chưa thể hiện rõ sự cần thiết và mang tính chuyên môn sâu, cũng như việc đo lường, định lượng, đánh giá ở khâu KTNB “*Biểu phân tích 2*” các mục chính (1), (2), (3), (4), (5), (11), (12). Quá trình tổ chức thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, các nhà trường chưa quan tâm xác định đầy đủ nhiệm vụ ở vị trí của cán bộ quản lý nhà trường (HT, PHT) và cách thức để đo lường, định lượng kết quả đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. Cụ thể:

+ Chưa khảo sát khoa học lấy thông tin, dữ liệu phản hồi, cảm nhận từ giáo viên và học sinh về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kết quả và chất lượng giảng dạy, giáo dục. Tiến tới đánh giá thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học của từng giáo viên và nâng lên phân tích, đánh giá, tổ chức sơ kết ở các cấp độ cao hơn: tổ chuyên môn, toàn trường, theo tháng, học kỳ, năm học.

+ Chưa thể hiện giải pháp, biện pháp, cách thức để đo lường, định lượng, đánh giá khách quan kết quả thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

của cấp quản lý nhà trường (thiếu công cụ để thực hiện trong quản lý và kiểm tra nội bộ).

+ Hàng tháng, quản lý chuyên môn nhà trường (HT, PHT) hầu như không có đầy đủ thông tin chính xác, khách quan về thực hiện đổi mới PPDH của giáo viên từng môn ở các mức độ, tần suất khai thác phương tiện, kỹ thuật dạy học (qua cung cấp số liệu bắt buộc của bộ phận nhân viên TB, ĐDDH theo các kế hoạch đã xây dựng; qua kiểm tra nội bộ, qua chủ động kiểm tra, qua khảo sát thông tin người học,... đều chưa thể hiện hoặc sơ sài).

- Chưa đo lường, định lượng, đánh giá đầy đủ để trả lời các con số Tổng tiết dạy trong nhà trường mỗi năm học phải đổi mới PPDH-KTĐG “*Biểu phân tích 4*”.

### **6. Tổ chức thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh:**

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch về thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo từng năm học.

- Xây dựng kế hoạch, giải pháp tổ chức kiểm tra, đánh giá bằng nhiều hình thức, phương pháp, kỹ thuật và công cụ khác nhau; Đối với đánh giá thường xuyên được thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau như vấn đáp, đối thoại, viết, đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập của học sinh; Đối với bài kiểm tra định kỳ xây dựng ma trận với hai hình thức trắc nghiệm và tự luận, thực hiện đúng theo văn bản chỉ đạo của các cấp.

- Công tác kiểm tra đánh giá học sinh thực hiện CTGDPT 2006: Các nhà trường thực hiện theo Thông tư 30/2014 và Thông tư 22/2016, có kế hoạch cụ thể, rõ ràng, đảm bảo từ khâu ra đề, tổ chức kiểm tra, coi chéo, chấm chéo, tổng hợp kết quả qua đó điều chỉnh phương án dạy học phù hợp, hiệu quả.

- Tuy nhiên, chưa thể hiện đầy đủ các yêu cầu trong quản lý, thực hiện nội dung này theo hồ sơ, dữ liệu “*Biểu phân tích 2*” các mục chính (1), (2), (3), (4), (5), (6), (11), (12). Biểu hiện:

+ Về thực hiện ĐGTX: Hầu hết các nhà trường chưa thực hiện tốt việc ĐGTX trong các giờ học, môn học mà chủ yếu thực hiện trong việc ghi lời nhận xét vào vở và bài làm của học sinh nhưng cũng rất hạn chế về câu, từ.

+ Việc ra đề KTĐG giữa kỳ và cuối kỳ: Có thực hiện việc đổi mới KTĐG nhưng trong việc ra đề theo ma trận còn sai sót nhiều trong việc xác định mức độ, câu lệnh, tóm tắt bài giải có lời văn, các dạng câu trắc nghiệm chưa đa dạng, tập trung nhiều ở khoanh vào ý đúng.

### **6.2. Quy trình thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh:**

- Các đơn vị cơ bản đã đưa vào kế hoạch giáo dục của nhà trường nội dung KTĐG đồng bộ với đổi mới PPDH, thiết lập và lưu trữ các loại hồ sơ có liên quan đến công tác kiểm tra (thường xuyên, định kỳ) theo quy định nhằm đảm bảo đánh giá chính xác, công bằng, khách quan, trung thực kết quả học tập của học sinh.

- Quy trình thực hiện kiểm tra (các khâu ra đề kiểm tra, chọn đề, kiểm tra, chấm, vào điểm) cơ bản bảo đảm theo quy định, bảo mật ở khâu ra đề, chọn, in sao và tổ chức kiểm tra (KT định kỳ).

**7. Các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, công nghệ đáp ứng cho đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và KTĐG học sinh thực hiện CTGDPT 2018 và SGK mới:**

- Về cơ bản, các nhà trường đã đáp ứng được yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, công nghệ đáp ứng cho đổi mới PPDH, hình thức tổ chức dạy học (phòng học được trang bị thiết bị công nghệ, bảng tương tác, ti vi thông minh, tủ đựng đồ dùng dạy học,...) và mỗi năm học đều có chú trọng để trang bị, đầu tư thêm.

- Tuy nhiên ở một số trường các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, công nghệ chưa đáp ứng được yêu cầu cho đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đặc biệt trong thực hiện chương trình GDPT mới 2018 (chưa có phòng máy tính cho thực hành dạy môn Tin học, phòng bộ môn âm nhạc...).

**8. Công tác kiểm tra nội bộ (KTNB) trong quản lý, tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, SGK mới:**

- Các nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022, 2022-2023 và được phòng GDĐT ký phê duyệt để tổ chức thực hiện, công tác kiểm tra nội bộ cơ bản kiểm tra, kiểm soát được việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, phân công của các cá nhân, tổ chức, bộ phận trong nhà trường.

- Tuy nhiên chưa xây dựng, ban hành Quy định về “Quy chuẩn, tiêu chí đo lường, định lượng đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, phân công của các cá nhân, tổ chức, bộ phận trong nhà trường trong năm học” làm công cụ đo trong công tác kiểm tra nội bộ nói riêng và công tác quản lý nói chung nhằm đánh giá chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời. Theo Biểu phân tích 2 các mục (1), (2), (3), (4), (5), (6).

**9. Giải pháp quản lý tăng cường trong triển khai thực hiện CTGDPT 2018 và SGK mới của từng đơn vị:**

- Hầu hết các nhà trường chưa tính đến giải pháp quản lý tăng cường nào cho lộ trình thực hiện CTGDPT 2018 và SGK mới, mặc dù có nhiều vấn đề mới, khó phát sinh trong thực tiễn so với chương trình GDPT 2006.

- Chưa có kế hoạch cụ thể cho việc phân tích, đánh giá sâu, kỹ định kỳ và sơ tổng kết đối với thực hiện CTGDPT 2018 và SGK mới từ giáo viên trong tổ, khối chuyên môn, môn học đến cấp trường để có những đánh giá, nhận định, định lượng, đo lường từ thực tiễn giảng dạy học sinh, trên cơ sở đó có giải pháp, biện pháp quản lý tăng cường phục vụ ngay cho hiện tại và năm học kế tiếp.

**II. Quản lý, thực hiện của Tổ, Nhóm chuyên môn, Bộ phận (TBĐDDH, TV, CNTT...) và giáo viên, nhân viên (vị trí, vai trò, nhiệm vụ) đối với CTGDPT 2018, SGK mới (các khối Lớp 1, Lớp 2, Lớp 3), đổi mới PPDH-KTĐG đối với CTGCPT 2006 (các khối Lớp 4, Lớp 5).**

**1. Xây dựng kế hoạch giáo dục (phân phối chương trình các môn học, chuyên đề, chủ đề, hoạt động, kế hoạch sử dụng trang thiết bị đồ dùng dạy học) theo định hướng giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh:**

- Về cơ bản các tổ, khối chuyên môn vào đầu năm học đã xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, khối theo đặc trưng bộ môn (phân phối chương trình các môn học,

chuyên đề, chủ đề, hoạt động, kế hoạch sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học). Thiết lập các loại hồ sơ tổ, khối theo quy định; tổ chức sinh hoạt chuyên môn của tổ, khối, thể hiện chi tiết các nội dung trong kế hoạch nhà trường để thực hiện hiệu quả ở cấp tổ chuyên môn và giáo viên thông qua kế hoạch.

- Tuy nhiên, chưa thể hiện đầy đủ các yêu cầu trong quản lý, thực hiện nội dung này theo hồ sơ, dữ liệu của tổ “*Biểu phân tích 1*” các mục chính (5), (6), (7), (8), (9). Chưa thể hiện rõ sự cần thiết và mang tính chuyên môn sâu, kỹ “*Biểu phân tích 2*” các mục chính (4), (5), (7), (8), (9), (11). Chưa khảo sát khoa học lấy thông tin, dữ liệu phản hồi, cảm nhận từ giáo viên trong tổ và học sinh về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kết quả và chất lượng giảng dạy, giáo dục.

### **2. Tổ chức thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh:**

- Việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đã được tổ, khối chuyên môn xây dựng kế hoạch và giáo viên thực hiện với quy mô, mức độ, số lượng, chất lượng kiểm soát có khác nhau nhưng cơ bản đều thể hiện và đáp ứng những nội dung theo yêu cầu chỉ đạo về thực hiện Chương trình GDPT 2018, GDPT 2006 bảo đảm phát triển phẩm chất và năng lực người học thông qua nội dung giáo dục. Cụ thể:

- + Thông qua xây dựng và thể nghiệm các *chuyên đề, chủ đề* chuyên môn.
- + Thông qua khai thác, sử dụng trang thiết bị đồ dùng dạy học.
- + Thông qua áp dụng các phương tiện kỹ thuật công nghệ thông tin (Tivi thông minh, máy chiếu...)
- + Thông qua hoạt động thao giảng cấp tổ, cấp trường.
- + Thông qua vận dụng, kết hợp các kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động học.

- Việc đổi mới PPDH ở các mức độ đã tạo cho học sinh thích thú, hứng khởi, giảm áp lực căng thẳng trong tiết học, phát triển kỹ năng làm việc theo nhóm, có nhiều cơ hội để chủ động thể hiện năng lực, trách nhiệm của cá nhân,... được quan tâm, chia sẻ, cung cấp nhiều kiến thức phong phú, gắn với thực tiễn cuộc sống hơn, cả về tình cảm, thái độ, hành vi ứng xử cũng được quan tâm.

- Tuy nhiên, cũng chưa thể hiện rõ sự cần thiết và mang tính chuyên môn sâu, kỹ “*Biểu phân tích 2*” các mục chính (7), (8), (9), (10), (11). Chưa khảo sát khoa học lấy thông tin, dữ liệu phản hồi, cảm nhận từ giáo viên trong tổ và học sinh về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. Chưa đo lường, định lượng để tham gia đánh giá đầy đủ và cùng trả lời con số đổi mới PPDH-KTĐG “*Biểu phân tích 4*”.

### **3. Tổ chức thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh:**

- Các tổ khối chuyên môn, giáo viên trong các nhà trường đã tổ chức thực hiện kế hoạch KTĐG học sinh của nhà trường, cơ bản bảo đảm theo quy định, linh hoạt, phù hợp với nội dung và quy trình kiểm tra.

- Tuy nhiên, về thực hiện ĐGTX, hầu hết các nhà trường chưa thực hiện tốt việc ĐGTX trong các giờ học, môn học mà chủ yếu thực hiện trong việc ghi lời nhận xét vào vở và bài làm của học sinh nhưng cũng rất hạn chế về câu, từ. Việc ra đề

KTĐG giữa kì và cuối kì, có thực hiện việc đổi mới KTĐG nhưng trong việc ra đề theo ma trận còn sai sót nhiều trong việc xác định mức độ, câu lệnh, tóm tắt bài giải có lời văn, các dạng câu trắc nghiệm chưa đa dạng, tập trung nhiều ở khoanh vào ý đúng.

## **Phần thứ ba: KẾT LUẬN- KIẾN NGHỊ**

### **I. Kết luận**

1. Hai năm học trong thời kỳ thanh tra (2021-2022 và 2022-2023), trong đó năm học 2021-2022 tình hình dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp; công tác quản lý, thực hiện *CTGDPT 2018* đối với các khối *lớp 1, 2, 3* và tiếp tục đổi mới PPDH-KTĐG đối với *CTGDPT 2006* các khối *lớp 4, 5* của các nhà trường cấp tiểu học, từ cấp độ Cán bộ quản lý (HT, PHT) đến Tổ, khối chuyên môn, bộ phận, giáo viên và nhân viên (GV, NV) đã thể hiện được cơ bản đúng *vị trí, vai trò, nhiệm vụ* và tinh thần trách nhiệm của “*cá nhân, tổ chức*” trong thực hiện nhiệm vụ năm học, nhiệm vụ nhà trường được quy định trong các văn bản pháp luật về giáo dục (Luật, Điều lệ...). Về cơ bản tuân thủ đúng, đủ với Quy định và Hướng dẫn, triển khai thực hiện của cấp quản lý giáo dục vĩ mô và quản lý nhà nước (Trung ương, địa phương, Bộ, Sở và Phòng GDĐT).

2. Các nhà trường và giáo viên trong điều kiện còn rất nhiều khó khăn mang tính khách quan (thiếu phòng bộ môn, phòng học 02 buổi/ngày, thiếu thiết bị dạy môn Tin học, môn Âm nhạc, chậm cung cấp thiết bị mới,...) về cơ bản đã phát huy tính *chủ động, linh hoạt, sáng tạo* trong quản lý, thực hiện đồng thời 02 chương trình (GDPT 2006, GDPT 2018 và SGK mới) thông qua các kế hoạch thể hiện ở các cấp độ, chủ thể trong từng nhà trường (từ cán bộ quản lý đến tổ, khối chuyên môn, bộ phận thư viện, trang thiết bị đồ dùng dạy học, công nghệ thông tin, học liệu số *để mỗi giáo viên* thể hiện qua từng tiết dạy, chuyên đề, hoạt động giáo dục có được thành công nhất cả nội dung, phương pháp, tác động tích cực lên chủ thể học sinh (phát triển năng lực, phẩm chất, khai phóng, khai mở tiềm năng, trí tuệ).

3. Tuy nhiên, còn những hạn chế, thiếu sót mang tính *chủ quan* của các nhà trường.

3.1. Vị trí cán bộ quản lý nhà trường (Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng), đặc biệt với CBQL bổ nhiệm lần đầu:

- Chưa định hình thật *đầy đủ, đúng* từ *bao quát đến cụ thể* nội dung, nhiệm vụ quản lý nhà trường gắn với *vị trí, vai trò, nhiệm vụ, quyền và trách nhiệm* của từng chủ thể (*cá nhân, tổ chức, bộ phận*) đã được pháp lý hóa từ văn bản pháp luật của TW, địa phương, quản lý cấp vĩ mô về giáo dục đến *Quyết định* của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp giáo dục. Đề:

+ Hoàn thiện, kiện toàn công tác tổ chức, bộ máy nhà trường đầy đủ theo quy định khi vào năm học mới, phải *trước khai giảng* (HĐ trường, HĐ tư vấn, Tổ khối chuyên môn, bộ phận, Phân công phân nhiệm, ... đến biên chế khối lớp học).

+ Định rõ nội dung nhiệm vụ triển khai *theo thời gian*, tính chất, mục tiêu, bảo đảm tính chủ động, khả thi trong thực hiện, không bị sót (VD: trong tháng 8, trước khai giảng phải hoàn thành các nội dung, nhiệm vụ gì mà không thể để qua tháng 9

sẽ vi phạm quy định và hiệu quả thấp, bị động lên cả hệ thống..., đặc biệt là Kế hoạch giáo dục, giảng dạy theo PPCT, TKB;).

- Chưa rõ cách thức tổ chức để *mọi chủ thể* quản lý trong nhà trường (cá nhân, tổ chức) thực hiện đúng, đủ quyền và trách nhiệm đã được quy định đóng góp trí tuệ trong thực hiện nhiệm vụ nhà trường, nhiệm vụ năm học mà cụ thể chính là xây dựng và thực hiện các kế hoạch (theo Biểu phân tích 1, Biểu phân tích 2), tối ưu hóa sử dụng CNTT, số hóa để đạt hiệu quả đóng góp trí tuệ của cá nhân, tổ chức.

- Chưa trả lời rõ về mục tiêu đổi mới PPDH-KTĐG ở cả 02 chương trình GDPT 2018 và GDPT 2006 thông qua các con số theo “Biểu phân tích 4” về định tính và định lượng (thông qua đo lường của quản lý nhà trường).

- Chưa thể hiện rõ giải pháp quản lý tăng cường thông qua đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện CTGDPT 2018, SGK mới để tháo gỡ các khó khăn, bất cập.

- Chưa thể hiện một kế hoạch độc lập về xây dựng trường học hạnh phúc hay chứa rõ nội hàm trường học hạnh phúc trong các kế hoạch giáo dục nhà trường.

### 3.2. Vị trí tổ, khối chuyên môn, bộ phận, giáo viên, nhân viên:

- Chưa thể hiện đầy đủ các yêu cầu trong quản lý, thực hiện nội dung chuyên môn của tổ “*Biểu phân tích 1*” các mục chính (5), (6), (7), (8), (9). Chưa thể hiện rõ sự cần thiết và mang tính chuyên môn sâu, kỹ “*Biểu phân tích 2*” các mục chính (4), (5), (7), (8), (9), (11). Chưa định kỳ khảo sát khoa học lấy thông tin, dữ liệu phản hồi, cảm nhận *từ giáo viên* trong tổ và *học sinh* về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kết quả giảng dạy, giáo dục mang lại.

- Chưa định lượng, đo lường được các tiết dạy học theo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học trong từng môn học, từng năm học (theo Biểu phân tích 4).

- Các nhận định, đánh giá, đo lường từ thực tiễn của người trong cuộc, trực tiếp giảng dạy, hiện thực hóa, quyết định chất lượng giáo dục học sinh (sản phẩm giáo dục đầu ra) đối với CTGDPT 2018, SGK mới chưa thể hiện rõ trong vị trí vai trò của tổ khối chuyên môn trong các nhà trường.

## II. Kiến nghị - Các biện pháp xử lý

### 1. Các đơn vị trường được thanh tra

Công khai, niêm yết kết luận thanh tra tại đơn vị theo quy định.

Tiếp tục phát huy các ưu điểm, thành tích đã đạt được trong thực hiện 02 chương trình giáo dục phổ thông (GDPT 2018, SGK mới đối với khối lớp 1, 2, 3 và đổi mới PPDH-KTĐG đối với GDPT 2006 các khối lớp 4, 5); tổ chức thực hiện kết luận thanh tra, có kế hoạch thể hiện các giải pháp, biện pháp, khắc phục các hạn chế, thiếu sót để hoàn thành chương trình giáo dục năm học 2022-2023 đảm bảo mục tiêu về chất lượng đối với học sinh theo quy định. Báo cáo kết quả thực hiện về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở và Phòng NVDH) trước ngày 30/6/2023.

Tổ chức sơ kết việc thực hiện 02 chương trình giáo dục phổ thông (GDPT 2018, sách giáo khoa mới đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và đổi mới PPDH-KTĐG chương trình GDPT 2006 khối lớp 4, 5 trong năm học 2022-2023 để đánh giá sâu kỹ

kết quả đã thực hiện, các yêu cầu từ đội ngũ, CSVC, trang thiết bị, công nghệ đáp ứng cho đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; những thuận lợi, khó khăn, hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý, thực hiện chương trình và chỉ ra nguyên nhân, bài học kinh nghiệm, các giải pháp, biện pháp cần điều chỉnh, bổ sung cho thời gian tới khi tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục 2018 ở năm học 2023-2024 đối với các khối lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và CTGDPT 2006 với lớp 5.

## **2. Các phòng GDĐT huyện, thành phố**

- Triển khai kết luận thanh tra của Sở đến các đơn vị trực thuộc đề nghiên cứu, rút kinh nghiệm chung.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các trường tiểu học trực thuộc trong thực hiện 02 chương trình giáo dục phổ thông (GDPT 2018, GDPT 2006), sách giáo khoa mới. Chỉ đạo các trường tổ chức sơ tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện theo lộ trình, có giải pháp, biện pháp, điều chỉnh, bổ sung tháo gỡ khó khăn, bất cập; tham mưu các cấp quản lý nhà nước có thẩm quyền ở từng địa phương (UBND huyện, thành phố, xã, phường) quan tâm, đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giáo viên cho các trường còn thiếu để thực hiện cho năm học 2023-2024 và cả lộ trình.

## **3. Các phòng chuyên môn Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn sâu, kỹ và kiểm tra các đơn vị, trường học trong thực hiện 02 chương trình giáo dục phổ thông (GDPT 2018, GDPT 2006), sách giáo khoa mới và tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết theo các cấp học để có được kết quả đánh giá toàn diện, sâu, rộng trong thời gian qua, chỉ ra nguyên nhân, bài học kinh nghiệm, các giải pháp, biện pháp cần điều chỉnh, bổ sung cho năm học 2023-2024 và cả lộ trình.

- Tham mưu để Sở có kế hoạch, chương trình bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ nâng cao năng lực công tác quản lý, quản trị nhà trường, quản lý sự thay đổi cho cán bộ quản lý nhà trường các cấp học nói chung và cấp tiểu học trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng với mục tiêu thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo. Đầu tư, mua sắm, cung cấp thiết bị, ĐDDH với CTGDPT 2018 kịp thời để bước vào năm học mới.

Thanh tra Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra đối với các đơn vị theo quy định./.

### **Nơi nhận:**

- Các đơn vị được thanh tra (th/hiện);
- Thanh tra Bộ GDĐT (b/cáo);
- Thanh tra tỉnh (b/cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở (th/dõi, chỉ đạo);
- Các phòng CM Sở (th/dõi, th/hiện);
- Phòng GDĐT các huyện, tp;
- Đăng trên Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTr.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Huệ Khải**